

Số: 205/BC-CTK

Phú Thọ, ngày 21 tháng 5 năm 2014

BÁO CÁO
Tình hình kinh tế - xã hội tháng 5
và ước 6 tháng đầu năm 2014

Trong những tháng đầu năm 2014, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn toàn tỉnh tiếp tục phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức, sản xuất kinh doanh vẫn còn tiềm ẩn nhiều rủi ro; sức mua của thị trường không tăng. Song các cấp, các ngành trong tỉnh đã quan tâm, tập trung chỉ đạo, triển khai, thực hiện có hiệu quả các giải pháp của Chính phủ, cùng với sự phấn đấu, nỗ lực của các đơn vị doanh nghiệp và nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn vẫn đạt được những kết quả tích cực. Chỉ số giá tiêu dùng được kiểm chế ở mức thấp; sản xuất ở một số ngành dần phục hồi và ổn định; an sinh xã hội được bảo đảm. Kết quả chủ yếu của các ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh trong tháng 5, 5 tháng và dự kiến 6 tháng đầu năm 2014 được đánh giá như sau:

A- SẢN XUẤT THÁNG 5 VÀ 5 THÁNG

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

a. Nông nghiệp

Đến nay, toàn tỉnh đã kết thúc gieo trồng các cây hàng năm vụ chiêm xuân năm 2014, tổng diện tích lúa đã cấy của toàn tỉnh đạt 37 nghìn ha, so với cùng kỳ năm trước tăng 0,9% (+331 ha). Dự báo nếu điều kiện thời tiết tiếp tục diễn biến thuận lợi thì cây lúa vụ chiêm xuân năm 2014 tiếp tục được mùa, cho năng suất, sản lượng đạt khá; dự ước năng suất lúa bình quân toàn tỉnh đạt 57,55 tạ/ha, sản lượng đạt khoảng 213 ngàn tấn.

Diện tích gieo trồng các loại cây rau màu vụ xuân năm 2014 như sau: Ngô xuân gieo trồng đạt 5,7 nghìn ha, tăng 1,7% so cùng kỳ năm trước; Khoai lang gieo trồng đạt 582 ha, giảm 10,4%; Sắn đã trồng đạt 8,6 nghìn ha, giảm 0,9%; Rau xanh các loại gieo trồng đạt 4,2 nghìn ha, tăng 2,9%; Lạc gieo trồng đạt 3,6 nghìn ha, giảm 3,6% so với cùng kỳ năm trước.

Tháng 5/2014, các địa phương trong tỉnh bước vào vụ thu hoạch một số loại cây trồng vụ xuân; thu hoạch diện tích lúa sớm ước thực hiện 1.460 ha, bằng 49,3% so với cùng kỳ năm trước.

Trong tháng, không xuất hiện dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn toàn tỉnh; số đầu con vật nuôi duy trì ổn định. Tổng đàn trâu hiện có ước đạt

70,3 ngàn con; tổng đàn bò ước đạt 90,6 ngàn con; tổng đàn lợn ước đạt 757,6 ngàn con; tổng đàn gia cầm ước đạt 11 triệu con, trong đó tổng đàn gà 9,6 triệu con.

b. Lâm nghiệp

Tranh thủ thời tiết thuận lợi, các địa phương đã chỉ đạo cơ sở bám sát kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện trồng rừng và chăm sóc rừng. Tổng diện tích rừng trồng mới tập trung toàn tỉnh ước đạt 5.488 ha, bằng 85,5% kế hoạch cả năm.

Sản lượng gỗ khai thác đến nay toàn tỉnh ước đạt 105,7 ngàn m³, riêng sản lượng gỗ khai thác trong tháng ước đạt 26,0 ngàn m³; sản lượng củi khai thác ước đạt 350,9 ngàn ste, riêng sản lượng khai thác trong tháng ước đạt 120,5 ngàn ste.

c. Nuôi trồng thủy sản

Tổng diện tích mặt nước thực tế nuôi trồng thủy sản ước đạt 8,1 ngàn ha, giảm so với tháng trước do một số diện tích nuôi cá vụ chuyển sang diện tích cấy lúa vụ chiêm. Sản lượng thủy sản tháng 5/2014 ước đạt gần 2 ngàn tấn.

2. Sản xuất công nghiệp

Chỉ số sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh Phú Thọ tháng 5 năm 2014 tăng 5,6% so với tháng trước nhưng giảm 0,4% so với tháng cùng kỳ. Chỉ số trong tháng tăng so với tháng trước là do phần lớn các ngành sản xuất đều có mức tăng trưởng khá, nhất là các ngành sản xuất sản phẩm theo mùa đã vào vụ sản xuất như ngành chế biến chè, sản xuất đồ uống;... Tuy nhiên, so với tháng cùng kỳ sản xuất giảm nhẹ là do một số ngành gặp khó khăn trong tiêu thụ sản phẩm, lượng sản phẩm tồn kho ở mức cao.

- Ngành công nghiệp khai khoáng, chỉ số giảm 9,5% so với tháng trước nhưng tăng 15,5% so với tháng cùng kỳ. Nguyên nhân sản xuất giảm so với tháng trước là do một số doanh nghiệp trong ngành khai thác quặng kim loại không ký được hợp đồng tiêu thụ sản phẩm phải tạm ngừng sản xuất, mặt khác do tác động một phần của việc Bộ Giao thông vận tải, Tổng cục Đường bộ Việt Nam thành lập các trạm kiểm tra tải trọng xe lưu động trên một số tuyến quốc lộ đã hạn chế các xe vận chuyển hàng hóa ngành khai khoáng vốn thường chuyên chở quá trọng tải¹.

- Nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo, chỉ số tăng 6,8% so với tháng trước nhưng giảm 2,0% so với tháng cùng kỳ. Chỉ số tăng so với tháng trước chủ yếu là do ngành công nghiệp chế biến thực phẩm (+51,6%), ngành sản xuất bia và mạch nha (+18,2%), ngành sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (+101,41%) bắt đầu đi vào vụ sản xuất, sản phẩm sản xuất tăng cao. Tuy nhiên,

¹ Chỉ số ngành khai khoáng tháng 5 chỉ đạt 90,54 % so với tháng trước.

so với tháng cùng kỳ, chính 3 nhóm ngành này giảm sâu² đã tác động không nhỏ tới mức tăng trưởng chung toàn ngành.

- Nhóm ngành sản xuất, phân phối điện chỉ số tăng 3% so với tháng trước và tăng 10,7% so với cùng kỳ.

- Nhóm ngành sản xuất và cung cấp nước chỉ số tăng 6,5% so với tháng trước và tăng 5,6% so với tháng cùng kỳ.

Sau 5 tháng, chỉ số sản xuất chỉ tăng nhẹ 0,2% so với cùng kỳ năm 2013, nguyên nhân chủ yếu là do các doanh nghiệp gặp khó khăn do sản phẩm tiêu thụ chậm, lượng sản phẩm tồn kho ở mức cao. Trong các nhóm ngành, nhóm ngành công nghiệp khai khoáng tăng cao nhất đạt 10,7%, tiếp đến lần lượt là nhóm ngành sản xuất, phân phối điện có chỉ số tăng 9,1%, nhóm ngành sản xuất và cung cấp nước có chỉ số tăng 3,9%, riêng nhóm ngành công nghiệp chế biến chế tạo giảm 0,9%.

3. Vốn đầu tư thực hiện

Trong tháng, thời tiết thuận lợi cho thi công xây dựng các công trình, hạng mục và dự án trên địa bàn tỉnh. Tổng vốn đầu tư phát triển thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh ước đạt 139,9 tỷ đồng, tăng 2,7% so với tháng trước và bằng 82,1% so với tháng cùng kỳ năm trước. Trong đó: Nguồn vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 106,1 tỷ đồng; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 22,1 tỷ đồng; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 11,7 tỷ đồng.

Một số công trình đã được khởi công và dự kiến khởi công như: đường giao thông nông thôn các xã Hữu Đô, Hùng Quan, Vân Đồn thuộc huyện Đoan Hùng; xây dựng phòng chức năng Trường Tiểu học Đông Lĩnh, xây dựng Trường Mầm Non xã Võ Lao, xây kênh tưới tiêu nội đồng xã Hoàng Cương thuộc huyện Thanh Ba; xây dựng Bệnh viện đa khoa huyện Tam Nông; xây dựng công trình hồ Đá Lọt xã Võ Miếu thuộc huyện Thanh Sơn;...

Một số công trình đã hoàn thành và dự kiến hoàn thành như: đường giao thông liên thôn, nâng cấp đường giao thông trên địa bàn Thị xã Phú Thọ, huyện Thanh Ba, huyện Cẩm Khê; Nhà ăn Trường Tiểu học Ngọc Quan huyện Đoan Hùng; Trường Tiểu học Đồng Xuân huyện Thanh Ba; cải tạo chợ Bảo Thanh, hoàn thành cơ sở vật chất 6 trường chuẩn quốc gia huyện Phù Ninh; Trường Tiểu học Thục Luyện, Trường Tiểu học Yên Lương huyện Thanh Sơn; Nhà lớp

² So với tháng cùng kỳ: Ngành Sản xuất chế biến thực phẩm đạt mức tương đương, ngành sản xuất đồ uống giảm 25,83%, ngành Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan giảm 38,69%.

học bộ môn và chức năng Trường Trung học cơ sở Thanh Thủy, Nhà lớp học 2 phòng Trường Mầm Non Hoàng Xá huyện Thanh Thủy;...

Tính chung 5 tháng, khối lượng vốn đầu tư thuộc nguồn vốn nhà nước do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh ước thực hiện 722,2 tỷ đồng (*bằng 50,3% kế hoạch*), giảm 4,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh ước đạt 556,5 tỷ đồng, tăng 5,1%; vốn ngân sách nhà nước cấp huyện ước đạt 107,4 tỷ đồng, giảm 29,3%; vốn ngân sách nhà nước cấp xã ước đạt 58,2 tỷ đồng, giảm 19,4%.

4. Thương mại, giá cả, dịch vụ

a. Bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng

Tháng 5/2014, có các đợt nghỉ Lễ 30/4 và 1/5 diễn ra trong thời gian tương đối dài, nhân dân cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh nói riêng có điều kiện để nghỉ ngơi, thăm quan và mua sắm các mặt hàng thiết yếu cải thiện đời sống. Trong tháng, các cấp, các ngành trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai nhiều biện pháp nhằm kiềm chế lạm phát, ổn định giá cả thị trường, công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường được thực hiện nghiêm túc tạo điều kiện cho hoạt động bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trên địa bàn tỉnh duy trì ổn định.

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và dịch vụ tiêu dùng xã hội ước đạt 1.614,6 tỷ đồng, tăng 0,15 % so với tháng trước. Trong đó, kinh tế nhà nước ước đạt 123,5 tỷ đồng, tăng 0,9%; kinh tế cá thể ước đạt 901,4 tỷ đồng, giảm 0,97%; kinh tế tư nhân ước đạt 563,3 tỷ đồng, tăng 1,6%, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 24,5 tỷ đồng, tăng 5,5%. Chia theo ngành kinh tế và so tháng trước, thương nghiệp ước đạt 1.386,4 tỷ đồng, chiếm 85,9% tổng mức, tăng 1,2%; khách sạn nhà hàng ước đạt 168 tỷ đồng, chiếm 10,4% tổng mức, giảm 8,3% và dịch vụ ước đạt 60,2 tỷ đồng, chiếm 3,7% tổng mức và tăng 0,6%.

Tính chung 5 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội ước đạt 7.915,1 tỷ đồng, tăng 13,4% so cùng kỳ. Trong đó, ngành thương nghiệp ước đạt 6.751,8 tỷ đồng, chiếm 85,3% tổng mức, tăng 12,3%; khách sạn nhà hàng 853,8 tỷ đồng, chiếm 10,8% tổng mức, tăng 20,9% và dịch vụ ước đạt 309,5 tỷ đồng, chiếm 3,9% tổng mức và tăng 18,6% so cùng năm trước.

b. Xuất, nhập khẩu hàng hoá

Kim ngạch xuất khẩu hàng hoá tháng 5 năm 2014 ước đạt 52,6 triệu USD, tăng 0,1% so với tháng trước; trong đó, khu vực có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 46,8 triệu USD, chiếm 89,0% tổng kim ngạch và tăng 1,2% so tháng trước;

khu vực kinh tế tư nhân ước đạt 5,8 triệu USD, chiếm 11,0% tổng kim ngạch và giảm 7,8%.

Thị trường xuất khẩu chủ yếu gồm Mỹ, Hàn Quốc, Nhật Bản; trong đó: thị trường Mỹ ước đạt 16,1 triệu USD chiếm tỷ trọng 30,6%, thị trường Hàn Quốc ước đạt 12,5 triệu USD chiếm tỷ trọng 23,7%, thị trường Nhật Bản ước đạt 4 triệu USD chiếm tỷ trọng 7,7% tổng kim ngạch xuất khẩu.

Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu trong tháng gồm: hàng dệt may xuất khẩu ước đạt 29,8 triệu USD, chiếm tỷ trọng 56,7% tổng giá trị, giảm 2,5% so với tháng trước; sản phẩm bằng plastic trị giá ước 18,7 triệu USD, tăng 1,9% so với tháng trước; giày dép các loại trị giá 382,0 ngàn USD, tăng 3,8% so với tháng trước; sản phẩm chè đạt 1.073,7 tấn, trị giá ước đạt 2 triệu USD, tăng 51,8% so với tháng trước;...

Tính chung 5 tháng, kim ngạch hàng hoá xuất khẩu ước đạt 263 triệu USD, tăng 14,8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: kinh tế tư nhân ước đạt 26,6 triệu USD, chiếm 10,1% tổng kim ngạch và giảm 16,1% so với cùng kỳ; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 236,3 triệu USD, chiếm 89,9% tổng kim ngạch và tăng 19,8% so với cùng kỳ. Mặt hàng xuất khẩu chủ yếu năm tháng đầu năm so với cùng kỳ năm trước gồm: hàng dệt may ước đạt 150,2 triệu USD, tăng 10,6%; sản phẩm bằng plastic trị giá ước đạt 87,5 triệu USD, tăng 31,2%; sản phẩm chè ước đạt 4.218 tấn, trị giá ước đạt 7,5 triệu USD, giảm 44,1% về lượng;...

Kim ngạch nhập khẩu tháng 5/2014 ước đạt 53,2 triệu USD, giảm 0,02% so với tháng trước; trong đó: kinh tế Nhà nước ước đạt 8,4 triệu USD, tăng 0,2% so với tháng trước; kinh tế tư nhân ước đạt 8,4 triệu USD, giảm 3,1% so với tháng trước; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 36,4 triệu USD, tăng 0,7% so với tháng trước.

Thị trường nhập khẩu chủ yếu trong tháng gồm: Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật; trong đó: thị trường Hàn Quốc ước đạt 24,6 triệu USD chiếm tỷ trọng 46,2%, thị trường Trung Quốc ước đạt 10,3 triệu USD chiếm tỷ trọng 19,3% , thị trường Nhật Bản ước đạt 1,2 triệu USD chiếm tỷ trọng 2,2% tổng kim ngạch nhập khẩu.

Mặt hàng nhập khẩu chủ yếu trong tháng so với tháng trước gồm: hoá chất ước đạt 11,4 triệu USD, tăng 13,8%; chất dẻo nguyên liệu ước đạt 10,2 ngàn tấn,

trị giá 14,9 triệu USD, tăng 24,5%; vải may mặc trị giá ước đạt 13,7 triệu USD, giảm 17,7%; bông xơ ước đạt 2,8 ngàn tấn, giảm 4,8% về lượng; phụ liệu hàng may mặc trị giá ước đạt 3,3 triệu USD, giảm 4,6% và máy móc, thiết bị phụ tùng khác trị giá ước đạt 4,6 triệu USD, giảm 4,23%.

Tính chung 5 tháng, kim ngạch nhập khẩu hàng hoá ước đạt 261 triệu USD, tăng 12,7% so cùng kỳ năm trước, trong đó: khu vực kinh tế Nhà nước ước đạt 40,5 triệu USD, tăng 18,7%; khu vực kinh tế Tư nhân ước đạt 46,8 triệu USD, giảm 8,8%; khu vực kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 173,6 triệu USD, tăng 18,9%. Hàng hoá nhập khẩu chủ yếu gồm: Vải may mặc ước đạt 70,3 triệu USD tăng 11,2%; hoá chất trị giá ước đạt 50,7 triệu USD, tăng 8,49%; bông xơ ước đạt 14,5 ngàn tấn, tăng 1,3 lần về lượng; chất dẻo nguyên liệu ước đạt 45,8 ngàn tấn, tăng 25,6% về lượng; máy móc, thiết bị phụ tùng khác trị giá ước đạt 27,5 triệu USD, tăng 24,6%;...

c. Chỉ số giá tiêu dùng

Các giải pháp về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô của Chính phủ tiếp tục phát huy tác dụng. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5/2014 giảm 0,19% so tháng trước.

Nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống giảm 0,63%, trong đó nhóm thực phẩm giảm 1,1% (*nhóm thịt gia súc tươi sống giảm 2,62%³, nhóm thịt chế biến giảm 0,57%, nhóm trứng các loại giảm 0,94%; dầu mỡ ăn và các chất béo khác giảm 0,74%; nhóm các loại đậu và hạt chỉ số giá giảm 1,94%, nhóm rau tươi khô và chế biến chỉ số giá giảm 0,93%⁴*); nhóm lương thực tăng 0,31% ; nhóm ăn uống ngoài gia đình tăng 0,12%.

Trong số 10 nhóm hàng phi lương thực - thực phẩm, nhóm thiết bị và đồ dùng gia đình tăng cao nhất 0,72%⁵, tiếp đến là các nhóm hàng: Nhà ở, điện, nước, chất đốt và VLXD tăng 0,41%⁶; Thuốc và dịch vụ y tế tăng 0,18%; Giao thông tăng 0,04%. Các nhóm còn lại ổn định và giảm nhẹ.

³ Thịt lợn giảm 3,2%, thịt bò giảm 0,44%

⁴ Nguyên nhân do các loại rau, củ, quả đang vào vụ thu hoạch cộng với lượng lớn ở các tỉnh lân cận dồn về nên nguồn cung các mặt hàng thuộc nhóm này khá dồi dào trên thị trường; các loại rau tươi khác chỉ số tăng, giảm không đáng kể so với tháng trước..

⁵ Các mặt hàng đồ dùng trong nhà (quạt điện, đồ điện khác) tăng 0,85%, nguyên nhân do thời tiết nắng nóng nhu cầu chi tiêu dùng của người mặt hàng này tăng.

⁶ Nhóm nhà ở tăng 1,87%; nhóm điện sinh hoạt giảm 0,66%; nhóm ga và các loại chất đốt khác giảm 0,99% (*ga giảm 1,66%; dầu hoá giảm 0,36%*);

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 5/2014 tăng 3,16% so với tháng cùng kỳ năm trước; so với tháng 12 năm trước tăng 0,58% (sau 5 tháng), bình quân 5 tháng năm 2014 so với cùng kỳ năm trước tăng 3,05%.

Chỉ số giá vàng trong tháng giảm mạnh ở mức 2,56% so tháng trước và giảm 14,85% so với cùng kỳ, giá bán bình quân trong tháng là 3.268.000 đ/chỉ.

Chỉ số giá Đô la Mỹ giữ ổn định, không thay đổi so với tháng trước.

d. Vận tải hàng hoá và hành khách

Doanh thu vận tải, bốc xếp, dịch vụ vận tải trong tháng ước đạt 233 tỷ đồng, tăng 4% so với tháng trước. Trong đó, doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 171,6 tỷ đồng, tăng gần 3%; doanh thu vận tải hành khách ước đạt 41,2 tỷ đồng, tăng 5,3%.

Vận tải hàng hóa trong tháng ước đạt 2.795,6 ngàn tấn, tăng 1,6% so tháng trước; khối lượng hàng hóa luân chuyển 141.344,2 ngàn tấn.km, giảm 1,4%. Trong đó, vận chuyển hàng hoá đường bộ ước đạt 1.792,6 ngàn tấn, tăng 2,4% và luân chuyển hàng hóa đường bộ ước đạt 36.187,7 ngàn tấn.km, giảm 5,6%; vận tải hàng hóa đường sông ước đạt 1.003,0 ngàn tấn vận chuyển và 105.156,5 ngàn tấn.km luân chuyển, tăng so với tháng trước lần lượt là 0,3% và 0,2%.

Vận tải hành khách đường bộ ước đạt 533,3 ngàn lượt khách tăng 5,4% so tháng trước; luân chuyển hành khách đường bộ ước đạt 58.701,2 ngàn lượt khách.km, tăng 5,3%.

Sau 5 tháng, khối lượng hàng hoá vận chuyển ước đạt 13.738,3 ngàn tấn, tăng 8,4% và 703.106,7 ngàn tấn.km luân chuyển, tăng 8% so với cùng kỳ năm trước. Vận tải hành khách ước đạt 2.544,7 ngàn lượt khách, tăng 9,4% và 277.292,8 ngàn lượt khách.km luân chuyển, tăng 4,5% so với cùng kỳ năm trước.

5. Hoạt động tài chính và ngân hàng

Các Hoạt động tiền tệ, tín dụng đã bám sát chỉ đạo của Nhà nước thực hiện khá tốt các quy định về lãi suất huy động và cho vay, mặt bằng lãi suất huy động và cho vay đều giảm so với đầu năm. Ước tính đến cuối tháng 6/2014 tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn đạt 22.500 tỷ đồng, tăng 5,76% so với đầu năm, tăng 17,6% so với cùng kỳ năm trước và đạt 90% kế hoạch. Dự nợ tín dụng ước đạt 23.800 tỷ đồng tăng 2,91% so với cuối năm 2013; so với cùng kỳ tăng 15,1% và đạt 92% kế hoạch năm 2014. Tỷ lệ Nợ xấu dưới 1,5%/Tổng dự nợ cho vay toàn địa bàn. Khối NHTM Nhà nước chiếm thị phần dự nợ chính trên địa bàn (72,8%/tổng dự nợ).

6. Một số vấn đề xã hội

a. Thiếu đói trong nông dân

Theo báo cáo của 13 Chi cục Thống kê huyện, thành, thị, toàn tỉnh hiện có hơn 207 nghìn hộ nông nghiệp, tương ứng với gần 775 nghìn khẩu nông nghiệp. Tháng 5/2014 toàn tỉnh có 763 hộ thiếu đói⁷, chiếm 0,4% số hộ nông nghiệp, giảm 1.899 hộ so với cùng kỳ; tương ứng với 2.358 nhân khẩu thiếu đói, chiếm 0,3% số nhân khẩu nông nghiệp, giảm 5.790 khẩu so với cùng kỳ. Trong tổng số 763 hộ thiếu đói, không có hộ nào bị thiếu đói gay gắt và không có hộ nào thuộc diện chính sách bị thiếu đói.

b. Tình hình thiên tai

Do ảnh hưởng của không khí lạnh từ phía Bắc, trong các ngày từ 26-27/4 và 4-5/5/2014 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ đã xảy ra mưa to, gió giật mạnh kèm theo mưa đá làm thiệt hại đến tài sản và hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân ở các huyện Yên Lập, Thanh Ba và Thanh Sơn (*Diện tích lúa thiệt hại 19,9 ha, trong đó mất trắng 10,9 ha; Diện tích hoa màu thiệt hại 219,1 ha, trong đó mất trắng 159 ha; Diện tích cây lâm nghiệp thiệt 5,6 ha; 2 nhà ở bị sập, bị cuốn trôi; 1 nhà ở bị sạt lở, tốc mái; Ước tính tổng giá trị thiệt hại nhà 858,5 triệu đồng*).

c. Tình hình giáo dục

Qua một học kỳ triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của năm học, quy mô mạng lưới các trường đã đảm bảo phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế xã hội và các điều kiện của tỉnh. Kế hoạch xây dựng trường chuẩn Quốc gia, Đề án Kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên được triển khai tích cực, trong học kỳ có 47 trường được công nhận trường chuẩn quốc gia, nâng tổng số trường đạt chuẩn quốc gia lên 477 trường, đạt 52,1%. Kết thúc học kỳ I năm học 2013-2014, ở cấp tiểu học không có học sinh bỏ học; THCS có 119 học sinh bỏ học; THPT có 291 học sinh bỏ học. So với cùng kỳ năm học trước số học sinh bỏ học giảm.

Theo kế hoạch kỳ thi thi tốt nghiệp THPT năm 2014 sẽ diễn ra trong các ngày 2, 3 và sáng 4 tháng 6/2014. Các thí sinh sẽ dự thi 4 môn, gồm 2 môn thi bắt buộc là Toán, Ngữ văn và 2 môn tự chọn trong số các môn Vật lý, Hóa học,

⁷ Xảy ra ở huyện Yên Lập do một số hộ nông nghiệp thiếu đất sản xuất lương thực, không có nghề phụ, có người bị bệnh tật, ốm đau... Trước tình hình Đú, hội chữ thập đỏ huyện Yên Lập và hội Phật giáo tỉnh Phú Thọ đã hỗ trợ 2.000 kg gạo cho các hộ thiếu đói thuộc 2 xã Mỹ Lung và Mỹ Lương huyện Yên Lập để các hộ ổn định cuộc sống, đây là 2 xã có số hộ thiếu đói cao nhất trong toàn huyện.

Sinh học, Lịch sử, Địa lý, Ngoại ngữ (đối với giáo dục THPT); các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý (đối với giáo dục thường xuyên). Dự kiến toàn tỉnh có trên 13.200 học sinh của 58 đơn vị đăng ký dự thi tốt nghiệp THPT; thành lập 42 hội đồng với 569 phòng thi.

d. Tình hình văn hóa, thể thao

Trong tháng, ngành chức năng đã tổ chức tốt nhiều hoạt động tuyên truyền, cổ động kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc như: Kỷ niệm 39 năm ngày giải phóng miền Nam (30/4/1975 – 30/4/2014); Ngày quốc tế lao động 01/5; Ngày văn hóa các dân tộc 19/4; 60 năm chiến thắng Điện Biên Phủ; 124 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 – 19/5/2014)... Đồng thời phối hợp với Đài Phát thanh và truyền hình tỉnh Phú Thọ thực hiện chuyên mục Văn hóa – Thể thao và Du lịch tháng 04/2014 “*Bảo tồn di tích trong xây dựng nông thôn mới*”.

Bên cạnh đó hoạt động thanh tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực văn hóa tiếp tục được các ngành chức năng duy trì và đẩy mạnh.

Cùng với các hoạt động văn hóa, phong trào thể dục, thể thao quần chúng trong tỉnh cũng phát triển mạnh với nhiều môn thể thao thu hút đông đảo nhân dân tham gia như: bóng đá, cầu lông, bóng chuyền... Một trong những hoạt động nổi bật là chương trình *Hội thao kỷ niệm 60 năm thành lập Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh* với sự tham gia của gần 800 vận động viên đến từ 58 Chi, Đảng bộ trực thuộc. Các vận động viên tham gia tranh tài ở các nội dung: Đôi nam, đôi nữ, đơn nam, đơn nữ môn cầu lông và bóng bàn; bóng chuyền nam, tennis và kéo co.

e. Tình hình y tế

Từ đầu năm đến nay, tình hình dịch bệnh trên địa bàn toàn tỉnh tiếp tục được kiểm soát tốt; ngành chức năng tăng cường các hoạt động tuyên truyền, thông tin, giám sát phòng chống dịch bệnh nhất là trong mùa lễ hội và triển khai hiệu quả các hoạt động chương trình mục tiêu Quốc gia Y tế, Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn,... Theo báo cáo, tính đến hết tháng 4/2014, trên địa bàn tỉnh có 230 trường hợp nghi mắc sởi, phát hiện 32 trường hợp dương tính với sởi, tuy nhiên không có bệnh nhân nào bị biến chứng và tử vong do dịch sởi.

Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được quan tâm đặc biệt. Ngành chức năng đã thành lập các đoàn tiến hành thanh tra, kiểm tra tại cơ sở chế biến thực phẩm. Công tác thông tin, giáo dục truyền thông về “*Vệ sinh an*

toàn thực phẩm” đã được đẩy mạnh, đa dạng dưới nhiều hình thức với nội dung phong phú.

Công tác khám chữa bệnh được thực hiện tốt nhờ ứng dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật tiên tiến của y học; các loại hình dịch vụ chăm sóc sức khỏe ngày càng đa dạng.

f. Tình hình tai nạn giao thông

Tình hình an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh được đảm bảo, đa số người dân có ý thức chấp hành luật giao thông; tuy nhiên còn khá nhiều trường hợp vi phạm luật lệ giao thông như: không đội mũ bảo hiểm, chạy quá tốc độ cho phép, uống rượu bia khi tham gia giao thông,...

Theo thống kê của Ban an toàn giao thông tỉnh từ đầu năm đến ngày 15/04/2014 trên địa bàn tỉnh xảy ra 14 vụ tai nạn giao thông và 19 vụ va chạm giao thông làm 17 người chết và 35 người bị thương. So sánh với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn giảm 10 vụ, số người chết giảm 7 người, số người bị thương giảm 13 người.

g. Tình hình cháy nổ, vi phạm môi trường

- *Số vụ cháy, nổ:*

Theo báo cáo của 13 chi cục Thống kê huyện, thành, thị trong 5 tháng đầu năm 2014, toàn tỉnh xảy ra 29 vụ cháy, 1 vụ nổ, giá trị thiệt hại ước tính 4.310 triệu đồng. Riêng từ ngày 15/04/2014 đến ngày 15/05/2014, trên địa bàn tỉnh Phú Thọ xảy ra 7 vụ cháy (*thành phố Việt Trì: 2 vụ, huyện Cẩm Khê: 2 vụ, huyện Tam Nông: 1 vụ và huyện Yên Lập: 2 vụ*) giá trị thiệt hại ước tính 1.824 triệu đồng

- *Vi phạm môi trường:*

Các lực lượng chức năng tiếp tục tăng cường tổ chức kiểm tra, thanh tra và xử lý kịp thời các cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm môi trường. Nhờ đó, tình hình chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của các cơ sở có biến chuyển tích cực. Tuy nhiên, tình trạng ô nhiễm môi trường vẫn diễn biến phức tạp, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe người dân. Theo báo cáo của ngành chức năng, trong 5 tháng đầu năm, lực lượng Cảnh sát môi trường - Công an tỉnh đã phát hiện và xử lý 1 vụ vi phạm môi trường (*xảy ra tại thành phố Việt Trì*) với số tiền xử phạt 300 triệu đồng.

B- DỰ ƯỚC 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2014

Những tháng đầu năm 2014, kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, thách thức nhất là ở ngành sản xuất công nghiệp, mức tăng trưởng thấp, thị trường tiêu thụ sản phẩm ít mở rộng, lượng sản phẩm tồn kho tăng cao. Tuy nhiên, do thực hiện tốt các giải pháp của Chính phủ về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô theo tinh thần Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 02/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ và sự quan tâm chỉ đạo, điều hành của Tỉnh uỷ, HĐND, UBND nên tình hình kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh đã có những tín hiệu chuyển biến tích cực. *Trước những thuận lợi và khó khăn cơ bản, căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội tháng 5, 5 tháng và phân tích các điều kiện thực tế, dự báo một số chỉ tiêu kinh tế-xã hội chủ yếu trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2014 đạt được, như sau:*

1. Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) theo giá so sánh năm 2010 ước tính tăng 4,85% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

- Khu vực nông, lâm nghiệp, thủy sản ước tính tăng 4,0%;
- Khu vực công nghiệp-xây dựng ước tính tăng 4,39%;
- Khu vực dịch vụ ước tính tăng 6,17%.

2. Cơ cấu kinh tế (tính theo giá hiện hành):

- Nông, lâm nghiệp-thủy sản chiếm tỷ trọng 31,41%;
- Công nghiệp-xây dựng chiếm tỷ trọng 35,86%;
- Dịch vụ chiếm tỷ trọng 32,73%.

3. Chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm 2014 toàn tỉnh ước tính tăng 2,8%.

4. Vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn ước đạt 5.941,3 tỷ đồng, tăng 1,2%, đạt 44,3% kế hoạch năm.

5. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội ước tính đạt 9.539,6 tỷ đồng, tăng 13,8%, đạt 48,1% kế hoạch năm.

6. Xuất khẩu ước tính đạt 315,0 triệu USD, tăng 13,4%, đạt 48,5% kế hoạch năm.

7. Nhập khẩu ước tính đạt 313,7 triệu USD, tăng 11,3%, đạt 47,1% kế hoạch năm.

(Chi tiết các chỉ tiêu xem biểu số liệu đính kèm)

Nơi nhận:

- TCTK (Vụ TK Tổng hợp);
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- Lãnh đạo CTK;
- Lưu: VT, TKTH. (18b).

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Huy Lương